TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 23/01/2026.
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Văn Tùng.

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Đức Bình, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Niềm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025, về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lâm Thị Kim A, sinh ngày 01/01/1985 (có đơn xin vắng).

Số căn cước .

Địa chỉ: ấp L, xã L, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông Lý Minh H, sinh ngày 29/10/1993 (vắng mặt).

Số căn cước công dân .

Địa chỉ: ấp L, xã L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 18/8/2025 và quá trình giải quyết, nguyên đơn bà Lâm Thị Kim A trình bày: Bà và ông Lý Minh H tìm hiểu rồi về sống chung với nhau, trong thời gian này ông H có trách nhiệm. Sau khi sinh con thì đăng ký kết hôn vào ngày 10/6/2021 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh S (nay là UBND xã L, thành phố Cần Thơ) và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Tuy nhiên trong thời gian này phát hiện ông H nghiện game, làm bao nhiêu cũng không đủ và không giao tiền cho tôi nuôi con. Do khuyên ngăn không được, từ đó vợ chồng phát sinh

mâu thuẫn và ông H dọn về nhà mẹ ruột sống ly thân từ khoảng tháng 12/2023. Bà thấy không thể hàn gắn, thời gian sống ly thân đủ dài nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nay vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với ông Lý Minh H.

Về con chung: Bà đồng ý giao con chung tên Lý Thị Kim V, sinh ngày 18/5/2021 cho ông Lý Minh H trực tiếp nuôi dưỡng và bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng giữa vợ, chồng: Bà không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Bị đơn ông Lý Minh H vắng mặt, quá trình giải quyết không có văn bản trình bày ý kiến.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm nghị án, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, thì thấy bà A yêu cầu ly hôn, Tòa án đã thông báo cho ông H biết việc bà A yêu cầu ly hôn nhưng ông H không có ý kiến, không đến tham gia phiên hòa giải chứng minh hôn nhân của hai người không thể hàn gắn. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận cho bà A được ly hôn với ông H. Đối với con chung, bà A đồng ý giao cho ông H và con hiện đang được ông H chăm sóc nuôi dưỡng nên đề nghị Hội đồng xét xử giao con cho ông H nuôi dưỡng. Các vấn đề về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí buộc bà A phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà A khởi kiện yêu cầu giải quyết về hôn nhân với bị đơn có nơi cư trú tại xã L, thành phố Cần Thơ nên Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự đến phiên tòa lần thứ hai và nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố Tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về hôn nhân: Bà A và ông Lý Minh H tự nguyện kết hôn, làm thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh S (nay là UBND xã L, thành phố Cần Thơ) cấp giấy chứng nhận kết hôn nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình, bà A có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy, giữa vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia

đình và sống chung với nhau. Tuy nhiên giữa bà A và ông H không còn sống chung với nhau, đồng thời ông H đã được thông báo về việc bà A khởi kiện yêu cầu ly hôn, được triệu tập hòa giải nhưng ông H không có mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đã cho thấy quan hệ giữa bà A và ông H đã trầm trọng không thể hàn gắn. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà A được ly hôn với ông H.

[3] Về con chung: Bà A và ông Lý Minh H có một người con chung tên Lý Thị Kim V, sinh ngày 18/5/2021 đang sống với ông H, bà A đồng ý giao con cho ông H nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Nguyên đơn bà Lâm Thị Kim A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khu vực 7 – Cần Thơ là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Kim A được ly hôn với ông Lý Minh H.

2. Về con chung: Giao cho ông Lý Minh H được nuôi dưỡng con chung Lý Thị Kim V, sinh ngày 18/5/2021 đến khi con đủ 18 tuổi. Bà Lâm Thị Kim A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Bà Lâm Thị Kim A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, bà Lâm Thị Kim A đã nộp xong án phí theo biên lai thu số 0004844 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 7 – Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Mai